

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2021/HNGĐ-ST
Ngày 27 tháng 5 năm 2021
V/v tranh chấp: “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO TỈNH TIỀN GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngô Thanh Sơn
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Phan Thị Đẹp .

Ông Nguyễn Văn Long.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Tuấn Tín- Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho tham gia phiên tòa:* Bà Dương Thị Châu– Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 848/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2020 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Chị Phạm Thị Phương L, sinh năm 1979 (có mặt).

Nơi cư trú: Số 354 N T P, phường S, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Chở ở: ấp 1, xã Đạo Thạnh, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

*** Bị đơn:** Anh Dương Thành T, sinh năm 1978 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Số 845 L T K, phường A, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Phạm Thị Phương L trình bày:**

Chị L và anh Dương Thành T cưới nhau năm 2008, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường S, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang vào năm 2010. Thời gian đầu anh, chị chung sống hạnh phúc nhưng đến đầu năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh T thường hay uống rượu, cờ bạc gây nợ nần, không phụ giúp chị L về kinh tế để nuôi dạy con. Chị thường xuyên khuyên ngăn nhưng anh T không nghe còn chửi mắng chị nặng lời dẫn đến vợ chồng thường hay cự cãi nên tình cảm vợ chồng không còn. Chị và anh T đã sống ly thân từ tháng 10/2020 cho đến nay. Nay chị yêu cầu được ly hôn với anh Dương Thành T.

- Về con chung: Có 03 con chung tên Dương Ngọc Yến Nhi, sinh ngày 17/12/2008; Dương Ngọc Bảo Quyên, sinh ngày 06/01/2012 và Dương Ngọc Bảo Ngân, sinh ngày 06/01/2016 hiện đang sống cùng chị L. Khi ly hôn, chị L yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng 03 con chung, yêu cầu anh Dương Thành T cấp dưỡng nuôi con chung mỗi cháu 1.000.000 đồng/ tháng. Quá trình tố tụng chị L có thay đổi yêu cầu là không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Trường hợp anh T muốn nuôi con chung thì chị đồng ý giao con chung cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng chị sẽ cấp dưỡng nuôi 03 con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung: Tự thỏa T, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Tự thỏa T, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Theo văn bản trình bày ý kiến ngày 06/01/2021 và các lời khai trong quá trình tố tụng bị đơn anh Dương Thành T trình bày:* Anh thống nhất với phần trình bày của chị Phạm Thị Phương L về thời gian cưới, thời gian kết hôn, về nguyên nhân mâu thuẫn như trình bày của chị L là không đúng vì từ năm 2008 đến nay anh và chị L chung sống rất hạnh phúc, không có bất kỳ mâu thuẫn nào nghiêm trọng. Quá trình tố tụng thì anh T thống nhất với lời trình bày của chị L về thời gian cưới, đăng ký kết hôn và nguyên nhân mâu thuẫn. Tuy nhiên, nay chị Phạm Thị Phương L yêu cầu ly hôn thì anh không đồng ý.

- Về con chung: Anh và chị L có 03 con chung tên Dương Ngọc Yến Nhi, sinh ngày 17/12/2008; Dương Ngọc Bảo Quyên, sinh ngày 06/01/2012 và Dương Ngọc Bảo Ngân, sinh ngày 06/01/2016 hiện đang sống cùng chị L. Nếu Tòa án giải quyết cho ly hôn thì anh đồng ý giao 03 con chung cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Tự thỏa T, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về nợ chung: Tự thỏa T, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả hỏi, tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Tranh chấp “Ly hôn”.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Phương L và anh Dương Thành T tổ chức lễ cưới và chung sống với nhau từ năm 2008, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường S, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang vào năm 2010 nên hôn nhân giữa chị L và anh T là hợp pháp. Quá trình hôn nhân, chị L trình bày thời gian đầu hôn nhân giữa chị L và anh T chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh T thường xuyên đi nhậu, cờ bạc, không quan tâm phụ giúp chị L về mặt kinh tế để chăm sóc con chung, chị L khuyên ngăn thì anh T chửi mắng nặng lời, dẫn đến vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường hay cãi vã, cố gắng hàn gắn hôn nhân nhưng không có kết

quả dẫn đến tình cảm không còn nữa. Chị L và anh T đã sống ly thân từ tháng 10/2020 cho đến nay. Nay nhận thấy tình cảm không còn nên chị L yêu cầu được ly hôn với anh T. Anh T thống nhất lời trình bày của chị L về thời gian cưới, đăng ký kết hôn, thời gian và nguyên nhân mâu thuẫn. Tuy nhiên, anh T không đồng ý ly hôn vì anh T còn thương vợ, con và mong muốn gia đình đoàn tụ. Xét thấy, mục đích của hôn nhân là nhằm xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, hạnh phúc, để đạt được mục đích trên vợ chồng phải yêu thương, chăm sóc và tạo điều kiện cho nhau phát triển về mọi mặt. Hiện nay giữa chị L và anh T không còn tình cảm với nhau. Đã ly thân nhau từ tháng 10/2020 đến nay nhưng anh T không thay đổi khắc phục những khuyết điểm. Nay chị L xin ly hôn với anh T, anh T không đồng ý ly hôn nhưng không đưa ra được giải pháp khắc phục khuyết điểm và giải pháp đoàn tụ nên hôn nhân giữa chị L và anh T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, yêu cầu ly hôn của chị L là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị L và anh T có 03 con chung tên Dương Ngọc Yến Nhi, sinh ngày 17/12/2008; Dương Ngọc Bảo Quyên, sinh ngày 06/01/2012 và Dương Ngọc Bảo Ngân, sinh ngày 06/01/2016 hiện đang sống cùng chị L. Khi ly hôn chị L yêu cầu được trực tiếp nuôi 03 con chung, anh T đồng ý. Đồng thời cháu Dương Ngọc Yến Nhi và cháu Dương Ngọc Bảo Quyên cũng có nguyện vọng sống chung với mẹ khi cha, mẹ ly hôn. Xét thấy từ khi chị L và anh T ly thân đến nay chị L là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nhi, Quyên, Ngân. Hiện cháu Ngân còn nhỏ rất cần sự chăm sóc của mẹ, để không làm sáo trộn cuộc sống sinh hoạt bình thường của trẻ và đáp ứng nguyện vọng của cháu Nhi và cháu Quyên, Hội đồng xét xử cần giao cháu Nhi, Quyên, Ngân cho chị L tiếp tục là người trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con do chị L chưa có yêu cầu.

[4] Về tài sản chung: Tự thỏa T không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[5] Về nợ chung: Tự thỏa T không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[6] Về án phí: Chị L phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

[7] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho phát biểu quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật. Bị đơn chưa chấp hành đúng quy định pháp luật mặc dù đã được Tòa án tổng đạt giấy triệu tập và các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do.

Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị L về yêu cầu xin ly hôn và quyền nuôi 03 nuôi con chung; Về tài sản và nợ chung: tự thỏa T không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ Điều 51, 56, 81, 82, 83, 110 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1) Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Phương L.

-Về hôn nhân: Chị Phạm Thị Phương L được ly hôn với anh Dương Thành T.

-Về con chung: Giao chị L được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 03 con chung tên Dương Ngọc Yến Nhi, sinh ngày 17/12/2008; Dương Ngọc Bảo Quyên, sinh ngày 06/01/2012 và Dương Ngọc Bảo Ngân, sinh ngày 06/01/2016.

+Về cấp dưỡng nuôi con: Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con do chị L chưa có yêu cầu.

+Anh Dương Thành T được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

-Về tài sản chung: Tự thỏa T không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Tự thỏa T không yêu cầu giải quyết.

2) Về án phí:

Chị Phạm Thị Phương L phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị L đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004545 ngày 08/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Mỹ Tho nên xem như đã nộp xong.

3) Về quyền kháng cáo:

Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ. Để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND TP Mỹ Tho,
- Chi cục THADS TP Mỹ Tho;
- UBND phường S, TP Mỹ Tho;
- Đương sự,
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã Ký)

Ngô Thanh Sơn